TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ VĨNH LONG** **TỈNH VĨNH LONG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 91/2022/HS-ST
Ngày: 30-12-2022

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ VĨNH LONG, TỈNH VĨNH LONG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Đặng Thị Mỹ Thuận

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Văn Cường

Ông Châu Thanh Tân

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn An Phước – Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Vĩnh Long, tỉnh Vĩnh Long.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Vĩnh Long, tỉnh Vĩnh Long tham gia phiên tòa: Ông Võ Hoài Phương - Kiểm sát viên.

Ngày 30 tháng 12 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Vĩnh Long xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 77/2022/TLST-HS ngày 15 tháng 11 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 88/2022/QĐXXST-HS ngày 15 tháng 12 năm 2022 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Đào Thị B**, sinh năm 1940, tại: Tỉnh Nam Định; nơi cư trú: Phường A, thành phố V, tỉnh Vĩnh Long; nghề nghiệp: Cán bộ hưu trí; trình độ học vấn: 04/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nữ; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Đào Duy H (đã chết) và bà Bùi Thị Q (đã chết); chồng Huỳnh Ngọc B (đã chết); con: Có 04 người lớn nhất sinh năm 1972, nhỏ nhất sinh năm 1981; tiền án: Không; tiền sự: Không. Bị cáo tại ngoại, có mặt tại phiên tòa.

- Người bào chữa cho bị cáo:

1. Bà Nguyễn Thị Thu – Trợ giúp viên của Trung tâm trợ giúp pháp lý nhà nước tỉnh Vĩnh Long (bào chữa chỉ định - có mặt).

2. Ông Trần Hoàng Thụy – Luật sư của Văn phòng Luật sư Trần Bá Tước thuộc Đoàn Luật sư tỉnh Vĩnh Long; địa chỉ: 67/31G, Phạm Thái Bường, Phường 4, thành phố Vĩnh Long, tỉnh Vĩnh Long (có mặt).

- Bị hại: Nguyễn Văn M (chết).

Người đại diện hợp pháp của bị hại: Anh Nguyễn Trần Chí N, sinh năm 2001; nơi cư trú: Khóm 3, phường T, thị xã B, tỉnh Vĩnh Long (con ruột ông M – có mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 08 giờ ngày 21/5/2022, bị cáo Đào Thị B điều khiển xe đạp trên đường Nguyễn Văn Lâu theo hướng từ khu dân cư vượt lũ về Quốc lộ 53, khi đi đến sạp bưởi tại số D, đường N, Phường A, thành phố V thì bị cáo dừng xe lại hỏi đường đến tiệm bán bánh mì. Sau khi được chỉ tiệm bán bánh mì phải đi hướng ngược lại thì bị cáo dẫn xe đạp quay vòng bên trái để quay đầu xe đạp đi hướng ngược lại. Cùng lúc này ông Nguyễn Văn M điều khiển xe mô tô biển số 64B1-149.19 lưu thông theo hướng từ khu dân cư vượt lũ về hướng Quốc lộ 53 đụng vào bánh trước xe đạp của bị cáo gây tai nạn, ông M được đưa đi bệnh viện cấp cứu, sau đó tử vong.

Theo Bản kết luận giám định pháp y về tử thi số: 26/2021/TTh ngày 30/5/2022 của Trung tâm pháp y tỉnh Vĩnh Long kết luận nguyên nhân tử vong của nạn nhân Nguyễn Văn M là do chấn thương sọ não.

Căn cứ B bản khám nghiệm hiện trường và sơ đồ hiện trường vụ tai nạn giao thông xảy ra vào ngày 21/5/2022 của Công an thành phố Vĩnh Long, hiện trường vụ án được mô tả như sau:

- Đoạn đường nơi xảy ra tai nạn là đoạn đường thẳng, được trải bê tông nhựa bằng phẳng, tầm nhìn không bị che khuất, được chia thành hai chiều xe chạy, không có vạch phân chia chiều đường, mặt đường rộng 5m60.

- Chọn mép đường bên phải theo hướng từ Khu dân cư vượt lũ về hướng Quốc lộ 53 làm lề chuẩn và chọn trụ điện số 11 nằm bên lề trái làm điểm mốc: Vùng va chạm được xác định nằm trên mặt đường ở phần đường bên phải theo hướng từ khu dân cư vượt lũ đi hướng Quốc lộ 53 và được đo đạc như sau: Tâm vùng va chạm đo đến điểm mốc là 7,20m, đo đến lề chuẩn là 0,6m, đo đến tâm trục sau xe đạp là 3,90m, đo đến đầu vết cày xe đạp là 4,15m, đo đến đầu vết cày xe mô tô là 5,7m, đo đến tâm trục sau xe mô tô là 12,05m, đo đến đỉnh đầu nạn nhân là 13,45m.

Lỗi trong vụ tai nạn giao thông được xác định như sau:

- Đối với Đào Thị B có lỗi không chú ý quan sát, vi phạm quy định tại khoản 23 Điều 8 Luật Giao thông đường bộ.

- Đối với Nguyễn Văn M có lỗi điều khiển xe mô tô biển số 64B1-149.19 không chú ý quan sát, vi phạm quy định tại khoản 23 Điều 8 Luật giao thông đường bộ.

Qua đó xác định nguyên nhân dẫn đến vụ tai nạn giao thông trên là do bị cáo dẫn xe đạp không chú ý quan sát, quay đầu bất ngờ chiếm một phần đường xe chạy làm ông Nguyễn Văn M tránh không kịp dẫn đến xe mô tô biển số 64B1-149.19 va chạm vào bánh trước xe đạp dẫn đến tai nạn.

Tại Bản cáo trạng số: 77/CT-VKSNDTPVL ngày 11/11/2022 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Vĩnh Long truy tố bị cáo Đào Thị B về tội: " *Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ*" theo quy định tại khoản 1 Điều 260 Bộ luật Hình sự (BLHS).

Tại phiên tòa sơ thẩm,

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Vĩnh Long giữ nguyên nội dung, Điều luật mà Cáo trạng đã truy tố bị cáo, chỉ bổ sung thêm điểm a ngay trước khoản 1 Điều 260 của Bộ luật Hình sự vào Cáo trạng. Kiểm sát viên luận tội và tranh luận: Khẳng định việc truy tố bị cáo theo tội danh và điều luật như Cáo trạng viện dẫn là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật. Sau khi đánh giá tính chất, mức độ phạm tội, tình tiết giảm nhẹ và đề nghị xử lý vụ án như sau: Đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ vào các quy định tại điểm a, khoản 1 Điều 260; điểm b; o; s, x khoản 1 và khoản 2 Điều 51, Điều 54, Điều 65 của BLHS xử phạt bị cáo Đào Thị B mức hình phạt từ 06 tháng đến 09 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 01 năm đến 01 năm 06 tháng; miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo.

Trách nhiệm bồi thường thiệt hại: Do đại diện bị hại và bị cáo đã thỏa thuận bồi thường xong thiệt hại, nên không đặt ra để giải quyết; Xử lý vật chứng: Đã xử lý xong; Bị cáo là người cao tuổi nên được miễn án phí hình sự sơ thẩm.

- Bà Nguyễn Thị Thu trình bày quan điểm bào chữa cho bị cáo: Thống nhất các tình tiết giảm nhẹ mà vị Kiểm sát viên đề nghị áp dụng đối với bị cáo, không thống nhất mức hình phạt mà Kiểm sát viên đề nghị. Đề nghị Hội đồng xét xét xử xem xét: Mặc dù đã hết tuổi lao động nhưng khi tai nạn xảy ra bị cáo đã tích cực vay mượn tiền để bồi thường thiệt hại xong cho đại diện của bị hại; bị cáo rất ăn năn, hối cải và thành khẩn khai nhận hành vi vi phạm; bị cáo là người có công với cách mạng được tặng thưởng Huân chương kháng chiến hạng nhì; là cán bộ hưu, hiện lớn tuổi có nhiều bệnh, đồng thời phải nuôi người con bị bệnh viêm màng não từ nhỏ, không khả năng tự sinh hoạt; ngoài lần vi phạm này bị cáo luôn chấp hành tốt chính sách pháp luật, quy định của địa phương, có nơi cư trú rõ ràng; không có tình tiết tăng nặng nên đề nghị Hội đồng xét xử xử bị cáo mức phạt tiền 3.000.000đ (ba triệu đồng) cũng đủ răn đe.

- Luật sư Trần Hoàng Thụy là người bào chữa cho bị cáo: Thống nhất toàn bộ quan điểm bào chữa của Trợ giúp viên pháp lý Nguyễn Thị Thu đối với bị cáo, chỉ bổ sung thêm: Ngoài các tình tiết giảm nhẹ trên, bị cáo còn lớn tuổi khả năng nhận thức kém, tại thời điểm phạm tội bị cáo mắc rất nhiều bệnh, nên đề nghị Hội đồng xét xử xử phạt tiền bị cáo với mức thấp nhất là 3.000.000đ (ba triệu đồng).

- Bị cáo Đào Thị B thống nhất lời bào chữa của Trợ giúp viên pháp lý và Luật sư, không trình bày bổ sung.

- Anh Nguyễn Trần Chí N là người đại diện hợp pháp của bị hại trình bày ý kiến: Anh và bị cáo đã thỏa thuận bồi thường xong thiệt hại, không yêu cầu bị cáo thêm bất cứ khoản bồi thường nào, đồng thời yêu cầu Hội đồng xét xử cho bị cáo được hưởng án treo.

- Lời nói sau cùng: Bị cáo xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Vĩnh Long và Điều tra viên, của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Vĩnh Long và Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa bị cáo và những người tham gia tố tụng không người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Lời khai nhận tội của bị cáo là phù hợp với B bản khám nghiệm hiện trường và sơ đồ hiện trường; phù hợp với lời khai của những người tham gia tố tụng và các tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ vụ án. Do đó, đủ căn cứ để kết luận: Vào khoảng 08 giờ ngày 21/5/2022, bị cáo Đào Thị B dẫn xe đạp không chú ý quan sát, quay đầu xe bất ngờ chiếm một phần đường xe chạy làm ông Nguyễn Văn M đang điều khiển xe mô tô biển số 64B1-149.19 tránh không kịp dẫn đến xe của ông M va chạm vào bánh trước xe đạp của bị cáo gây tai nạn, ông M tử vong do chấn thương sọ não. Hành vi của bị cáo đã phạm tội "Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ" theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 260 của BLHS.

[3] Tính chất vụ án là nghiêm trọng. Bị cáo vì chủ quan, thiếu chú ý quan sát khi tham gia giao thông đã gây hậu quả khôn lường cho xã hội.

Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội. Lẽ ra, khi tham gia giao thông bị cáo phải cẩn trọng để phòng ngừa tai nạn, nhưng do chủ quan thiếu chú ý quan sát, quay đầu xe bất ngờ là nguyên nhân chính gây ra tai nạn nghiêm trọng, làm chết người. Hành vi của bị cáo đã trực tiếp xâm phạm đến tính mạng của con người; gây đau thương mất mát không gì bù đắp được cho gia đình nạn nhân; gây ảnh

hưởng nghiêm trọng đến tình hình trật tự, an toàn giao thông của địa phương. Do đó, bị cáo cần phải có hình phạt tương xứng nhằm đảm bảo yêu cầu cải tạo, giáo dục riêng và răn đe, phòng ngừa chung.

Trong vụ án này bị hại cũng có một phần lỗi do điều khiển xe mô tô không chú ý quan sát đã vi phạm quy định tại khoản 23 Điều 8 Luật giao thông đường bộ nhưng đây không phải là nguyên nhân chính gây nên tai nạn giao thông. Tuy nhiên, lỗi của bị hại cũng góp phần gây nên hậu quả, Hội đồng xét xử sẽ xem xét khi quyết định hình phạt cho bị cáo.

[4] Bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ: Sau khi phạm tội bị cáo đã thành khẩn khai báo, thật sự ăn năn hối cải; bị cáo và gia đình bị cáo đã tích cực bồi thường xong toàn bộ thiệt hại; bản thân bị cáo là người có công với cách mạng đã được Hội đồng Nhà nước tặng thưởng Huân chương kháng chiến hạng nhì; là cán bộ hưu trí; tuổi đã trên 80 và đang mắc nhiều bệnh như: Dãn tính mạch chi dưới, thoái hóa đa khớp, thiếu calci do chế độ ăn,…đồng thời bị cáo còn đang nuôi người con sinh năm 1972 bị bệnh viêm màng não từ nhỏ cho đến nay; ngoài ra, người đại diện của bị hại cũng có đơn bãi nại và không yêu cầu xử lý hình sự đối với bị cáo. Do tập trung nhiều tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại các điểm b; o; s, x khoản 1, khoản 2 Điều 51 BLHS; bị cáo có quá trình nhân thân tốt; địa chỉ rõ ràng, nên đủ các điều kiện để áp dụng Điều 65 của BLHS cho bị cáo hưởng án treo theo đề nghị của Kiểm sát viên cũng đảm bảo tác dụng giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung cho xã hội.

Bị cáo không có tình tiết tăng nặng.

[5] Về trách nhiệm dân sự: Bị cáo và người đại diện hợp pháp của bị hại đã thỏa thuận bồi thường xong; đại diện bị hại không yêu cầu gì thêm, nên không đặt ra xem xét.

[6] Về xử lý vật chứng: Cơ quan Cảnh sát điều tra đã xử lý xong.

Như đã phân tích trên nên đề nghị của Kiểm sát viên là có cơ sở chấp nhận; Lời đề nghị của người bào chữa cho bị cáo là có cơ sở chấp nhận một phần.

[7] Về án phí: Bị cáo là người cao tuổi nên được miễn án phí hình sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo Đào Thị B phạm tội: “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”.

Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 260; các điểm b, o, s, x khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 54, khoản 1, khoản 2 và khoản 5 Điều 65 của BLHS, xử phạt: Bị cáo Đào Thị B 06 (sáu) tháng tù nhưng cho hưởng án treo thời gian thử thách là 01 (một) năm, tính từ ngày tuyên án sơ thẩm 30/12/2022.

Giao bị cáo Đào Thị B cho Ủy ban nhân dân Phường A, thành phố V, tỉnh Vĩnh Long giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Gia đình bị cáo có trách nhiệm phối hợp với chính quyền địa phương trong việc giám sát, giáo dục bị cáo. Trường hợp bị cáo B thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định của pháp luật về thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, nếu người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật thi hành án hình sự 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

2. Về án phí: Áp dụng Điều 12 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 về án phí, lệ phí Toà án, miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo Đào Thị B.

3. Quyền kháng cáo: Bị cáo, người đại diện hợp pháp cho bị hại được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án để yêu cầu Tòa án cấp trên xét xử phúc thẩm.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Vĩnh Long;
- VKSND tỉnh Vĩnh Long;
- Sở Tư pháp Vĩnh Long;
- VKSND thành phố Vĩnh Long;
- CA thành phố Vĩnh Long;
- CQ THAHS-CA TP. Vĩnh Long;
- CCTHADS TP. Vĩnh Long;
- Phòng Hồ sơ-Công an tỉnh Vĩnh Long;
- UBND Phường A, thành phố V;
- Bị cáo; NBC; ĐDHPBH;
- Lưu hồ sơ vụ án, TA.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Đặng Thị Mỹ Thuận